

Bản án số: 12/2018/HS-ST

Ngày: 22-11-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK PƠ, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Vi Tình và ông Trần Xuân Tình.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Quang Ân-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Mạc Thị Thu Thủy-Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Đình Văn B, sinh ngày 02/3/1989 tại Đ, G; nơi cư trú: Làng ĐY, xã Y, huyện Đ, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Ba nah; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đình Văn T, sinh năm 1950 và bà Đình Thị V, sinh năm 1959 đều đã chết; có vợ là Đình Thị B, sinh năm 1984 và có hai con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Đình Văn B:** Ông Nguyễn Thành T- Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Ông Lương Văn N, sinh năm 1994 (đã chết);

Địa chỉ: Thôn TT, xã T, huyện Đ, tỉnh G.

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Lương Thị L, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Thôn TT, xã T, huyện Đ, tỉnh G. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Đình Thị LN, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện Đ, tỉnh G. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Người làm chứng:** Ông Đình Văn N, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Làng J, xã Y, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

**- Người phiên dịch:** Ông Lê Thanh M-Giáo viên trường THCS Dân tộc nội trú huyện Đ, tỉnh G;

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/7/2018, Đinh Văn B, trú tại làng Đ, xã Y, huyện Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81F1-050.22 đi từ làng J, xã Y, huyện Đ về nhà theo hướng ngã ba LK thuộc xã T, huyện Đ. Khi đến đoạn đường bê tông thuộc làng JT, xã Y, Đinh Văn B điều khiển xe mô tô với vận tốc khoảng 30km/h, lúc này trời bắt đầu mưa nên ý định B là vào nhà em gái để tránh mưa, vì nhà em gái ở bên trái đường nên B điều khiển xe chuyển hướng sang phần đường bên trái giành cho xe chạy ngược chiều, mặc dù trong khi chuyển hướng B phát hiện thấy phía trước ngược chiều có ánh sáng đèn xe mô tô nhưng cho rằng ở khoảng cách hai xe vẫn còn xa, nên B vẫn tiếp tục cho xe mô tô chuyển hướng, dẫn đến việc xe mô tô do Đinh Văn B điều khiển đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 81B2-120.86 do anh Lương Văn N điều khiển chở phía sau bà Lương Thị L, là mẹ anh N đang chạy hướng ngược chiều. Hậu quả anh N bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định, đến sáng ngày 15/7/2018 thì tử vong. Bà Lương Thị L và Đinh Văn B bị thương nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Theo kết luận giám định pháp y tử thi số: 464/GĐPY ngày 28/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G kết luận nguyên nhân Lương Văn N chết là do chấn thương sọ não kín.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 14/8/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Đ kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô 81B2-120.86 có số máy P53FMH001209, số khung HO32DE001209 là 1.520.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe mô tô 81F1-050.22 có số máy 141792, số khung 141780 là 9.120.000 đồng.

Ngày 07/9/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Đinh Văn B xe mô tô biển kiểm soát 81F1-050.22 kèm theo 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 002219, 01 chứng minh nhân dân số 230818323, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AH740629, 01 thẻ Đảng viên số 54040098, 01 sổ hộ khẩu số 210085146 (đều mang tên Đinh Văn B). Trả cho gia đình người bị hại, người nhận là bà Lương Thị L xe mô tô biển kiểm soát 81B2-012.86 kèm theo 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 070167 và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 640131001231, 01 chứng minh nhân dân số 23032268 (mang tên Lương Văn N).

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Đinh Văn B đã bồi thường cho bà Lương Thị L đại diện hợp pháp của bị hại Lương Văn N, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án với số tiền là 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*), gồm chi phí điều trị cho bà Lương Thị L 4.000.000 đồng, bồi thường sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 81B2-012.86 bị hư hỏng sau tai nạn 6.000.000 đồng, chi phí mai táng, bồi thường tổn thất tinh thần đối với cái chết của anh N 40.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ số tiền theo yêu cầu, bà L không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 24/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Đinh Văn B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260 và các điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn B từ 12 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 32 tháng. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự trong vụ án đã giải quyết xong nên không đề cập giải quyết. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì về cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

Người bào chữa đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, về mức hình phạt Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 12 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 32 tháng là có phần nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bà Lương Thị L là người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đồng thời không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần dân sự vì hai bên đã tự thỏa thuận giải quyết xong về phần dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G công bố bản Cáo trạng, bị cáo Đinh Văn B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở pháp lý để xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/7/2018, bị cáo Đinh Văn B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81F1-050.22 đi từ làng J, xã Y, huyện Đ về nhà theo hướng ngã ba LK thuộc xã T, huyện Đ. Khi đến đoạn đường bê tông thuộc làng JT, xã Y, B không tuân thủ quy tắc an toàn giao

thông, chủ quan, không chú ý giảm tốc độ khi phát hiện có xe đi ngược chiều mà điều khiển xe chuyển hướng sang phần đường bên trái giành cho xe chạy ngược chiều, dẫn đến xe mô tô do B điều khiển đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 81B2-120.86 do anh N điều khiển chở phía sau bà Lương Thị L đang chạy hướng ngược chiều, hậu quả làm anh N tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ, đi không đúng phần đường quy định dẫn đến tai nạn giao thông làm chết 01 người, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo về tội danh trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi nguy hiểm gây hậu quả nghiêm trọng với lỗi vô ý vì quá tự tin, xâm phạm đến tính mạng con người và ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi và mức độ lỗi để thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhằm răn đe nâng cao ý thức tuân thủ chấp hành pháp luật cho mọi người dân.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần lưu ý xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cụ thể: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hối hận về hành vi phạm tội của mình; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của gia đình người bị hại với số tiền là 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả thiệt hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác áp dụng cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với quan điểm của người bào chữa về việc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và tình hình tai nạn giao thông hiện nay trên địa bàn huyện Đ ngày càng diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng, Hội đồng xét xử nhận thấy việc cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự sẽ không đảm bảo tính giáo dục, cải tạo trừng trị nói riêng đối với bị cáo và không đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Đối chiếu với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, thì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội, để bị cáo được cải tạo, giáo dục tại nơi cư trú, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, vừa đảm bảo

tính giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, vừa đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo xã hội chủ nghĩa trong chính sách hình sự của Nhà nước ta.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã thỏa thuận giải quyết xong, không có yêu cầu hay tranh chấp gì, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Riêng đối với giấy phép lái xe số AH 740629 mang tên Đinh Văn B do Sở giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 16/01/2009 không phải là vật chứng của vụ án theo quy định tại Điều 89 Bộ luật Tố tụng Hình sự nhưng là tài liệu có liên quan trực tiếp đến vụ án được cơ quan điều tra tạm giữ và chuyển theo hồ sơ vụ án. Do không áp dụng biện pháp cấm hành nghề lái xe, vì vậy, theo hướng dẫn tại Công văn số 81/2002/TANDTC ngày 10/6/2002 của Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án sẽ trả lại cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật nên không tuyên việc xử lý này vào phần Quyết định của bản án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1/ Tuyên bố bị cáo Đinh Văn B phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2/ Xử phạt bị cáo Đinh Văn B 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày 22 tháng 11 năm 2018.

Giao bị cáo Đinh Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Đ, tỉnh G giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Về án phí: Xử buộc bị cáo Đinh Văn B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (22/11/2018) bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh G (01 bản);
- VKSND huyện Đ (02 bản);
- Công an huyện Đ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ (01 bản);
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu hồ sơ THAHS- TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nguyễn Quang Đức***